

**KẾT QUẢ GIÁO VIÊN BẠC THCS KIỂM TRA NĂNG LỰC  
"GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP QUẬN" VÀO VÒNG 3  
NĂM HỌC 2018 - 2019**

| STT | SBD | Họ và tên GV            | Năm sinh | Lớp ( môn)<br>dự thi | TRƯỜNG               | Kết<br>quả |
|-----|-----|-------------------------|----------|----------------------|----------------------|------------|
| 1   | 19  | Hồ Thanh Long           | 1989     | Toán                 | THCS Hoàng Quốc Việt | Đậu        |
| 2   | 52  | Nguyễn Trương Quý Trọng | 1985     | Công Nghệ 7          | THCS Hoàng Quốc Việt | Đậu        |
| 3   | 9   | Đỗ Thị Thuý Hà          | 1981     | Ngữ văn              | THCS Huỳnh Tân Phát  | Đậu        |
| 4   | 16  | Đào Thị Mai Hương       | 1980     | Toán                 | THCS Huỳnh Tân Phát  | Đậu        |
| 5   | 28  | Lê Ngọc Phúc            | 1982     | Ngữ văn              | THCS Huỳnh Tân Phát  | Đậu        |
| 6   | 34  | Huỳnh Thị Tuyết         | 1983     | Ngữ văn              | THCS Huỳnh Tân Phát  | Đậu        |
| 7   | 48  | Chung Hồng Ngọc Trâm    | 1984     | Ngữ văn              | THCS Huỳnh Tân Phát  | Đậu        |
| 8   | 3   | Trần Thị Diễm Chi       | 1989     | Sinh học             | THCS Nguyễn Hiền     | Đậu        |
| 9   | 55  | Võ Thị Thanh Trúc       | 1983     | Vật lí               | THCS Nguyễn Hữu Thọ  | Đậu        |
| 10  | 7   | Phạm Ngọc Duyên         | 1989     | Ngữ văn              | THCS Nguyễn Thị Thập | Đậu        |
| 11  | 10  | Lê Thị Ngọc Hạnh        | 1978     | Vật lý               | THCS Nguyễn Thị Thập | Đậu        |
| 12  | 22  | Trần Mỹ Ngân            | 1992     | Toán                 | THCS Nguyễn Thị Thập | Đậu        |
| 13  | 50  | Bùi Đình Triệu          | 1991     | Thê dục              | THCS Nguyễn Thị Thập | Đậu        |
| 14  | 54  | Nguyễn Thị Thanh Trúc   | 1986     | Địa lý               | THCS Nguyễn Thị Thập | Đậu        |
| 15  | 5   | Trần Hoàng Diễm         | 1992     | Tiếng Anh            | THCS Phạm Hữu Lầu    | Đậu        |
| 16  | 15  | Nguyễn Thị Thu Huyền    | 1983     | Ngữ văn              | THCS Phạm Hữu Lầu    | Đậu        |
| 17  | 18  | Nguyễn Thị Thu Hương    | 1978     | Ngữ văn              | THCS Phạm Hữu Lầu    | Đậu        |
| 18  | 39  | Cao Phạm Trường Thiên   | 1987     | Vật lý               | THCS Phạm Hữu Lầu    | Đậu        |
| 19  | 40  | Phan Huỳnh Minh Thiên   | 1991     | Tiếng Anh            | THCS Phạm Hữu Lầu    | Đậu        |
| 20  | 1   | Cao Văn Biên            | 1980     | Địa lý               | THCS Trần Quốc Tuấn  | Đậu        |
| 21  | 33  | Trần Phú Anh Tú         | 1976     | Toán                 | THCS Trần Quốc Tuấn  | Đậu        |
| 22  | 41  | Lê Đức Thọ              | 1991     | Thê dục              | THCS Trần Quốc Tuấn  | Đậu        |
| 23  | 44  | Nguyễn Thị Thanh Thuý   | 1982     | Sử                   | THCS Trần Quốc Tuấn  | Đậu        |
| 24  | 45  | Huỳnh Nguyễn Thanh Thuý | 1975     | Anh văn              | THCS Trần Quốc Tuấn  | Đậu        |

**Tổng cộng có 24 giáo viên vào vòng 3**

**Người lập bảng**

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Trần Ngọc Lợi**

**Ngô Xuân Đông**